

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HSST
Ngày 18/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Đỗ Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 55/2022/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Trần Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Không; con ông Trần Xuân H (đã chết) và bà Vũ Thị Á (đã chết); vợ: Trần Thị H, con: Có 02 con, con lớn SN 2005, con nhỏ SN 2011; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: từ 09/3/2022 đến 17/3/2022; hiện đang tại ngoại tại địa phương bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Hải L, sinh năm 1983 (đã chết). Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1977; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, đều nơi cư trú: Xóm x, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983, cháu Nguyễn Thị Hải Vân, sinh năm 2012, cháu Nguyễn Thị Thảo V, sinh năm 2014, cháu Nguyễn Đăng N, sinh năm 2021; đều nơi cư trú: Thôn P2, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn P 2, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Thận Y, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976; anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; đều nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

+ Chị Lê Minh L, sinh năm 1984; anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1982; đều cư trú: Cụm b, H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông Trần Duy H, sinh năm 1970; nơi cư trú: xóm a, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2001 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp, có giá trị đến ngày 21/11/2022.

Khoảng 23 giờ ngày 08/3/2022, Trần Văn H điều khiển xe ô tô con BKS: 30A - 721.xx chở vợ là chị Trần Thị H đi từ phường Đ, thị xã D về xã Y, thị xã D. Khi đi đến Km80+800 đường tránh QL38 thuộc địa phận phường Yc, thị xã D, tỉnh Hà Nam, H điều khiển xe ô tô trên làn đường xe cơ giới hướng Đ - Hưng Yên thì phát hiện xe mô tô BKS 35F8 - 19yy do chị Lê Thị Hải L điều khiển đi phía trước cùng chiều trên làn đường xe cơ giới. Do không làm chủ tốc độ, khoảng cách quá gần nên phần đầu bên phải xe ô tô 30A - 721.xx của H đã va chạm với phía sau xe mô tô của chị L điều khiển, khiến chị L bị hất văng lên kính chắn gió xe ô tô rồi ngã xuống đường. H tiếp tục đánh lái sang phần đường xe cơ giới hướng Hưng Yên - Đ thì phần đầu bên trái xe ô tô của H va chạm với thùng dầu của xe ô tô đầu kéo BKS 88C - 171.zz kéo rơ mooc BKS 88R - 007.m do anh Nguyễn Văn S điều khiển đi ngược chiều, sau đó H đánh lái về phần đường của mình rồi đạp phanh dừng lại. Hậu quả: chị L tử vong tại chỗ, các phương tiện bị hư hỏng.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Văn H kết quả: 0,809 mg/l.

Do thiệt hại không lớn nên chủ xe ô tô đầu kéo BKS: 88C - 171.zz kéo rơ mooc BKS: 88R - 007.m là anh Nguyễn Văn Đông không yêu cầu bồi thường gì.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tai nạn giao thông trên đường tránh QL38 là đường hai chiều, có vạch kẻ sơn màu vàng nét đứt rộng 0,15m ở giữa tim đường, chia thành hai chiều đường xe chạy. Chiều Đ - Hưng Yên có hai làn đường, làn trong cùng bên phải rộng 2m được phân chia với làn ngoài bởi vạch sơn màu trắng nét liền rộng 0,15m, làn ngoài rộng 3,4m. Chiều đường ngược lại có hai làn đường, làn trong cùng bên phải rộng 2m được phân chia với làn ngoài bởi vạch sơn màu trắng nét liền rộng 0,15m, làn ngoài rộng 3,35m. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Mốc của hiện trường là tâm cột mốc Km 80+800 đường tránh QL38 cắm bên phải mép đường theo hướng Đ - Hưng Yên. Các dấu vết và phương tiện đều đo

vuông góc vào mép đường phía bên phải hướng Đ - Hưng Yên và được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (11). Cụ thể như sau:

Dấu vết (1) là vết trượt sạt không liên tục hướng Đ - Hưng Yên, KT(15,2 x 0,03)m, điểm đầu cách mép chuẩn 2,7m, điểm cuối là vị trí đầu cần số xe mô tô 35F8 - 19yy tiếp giáp mặt đường. Dấu vết (2) là khu vực mảnh nhựa vỡ, ma tít, mê ka, dép KT(14,25 x 3,6)m. Dấu vết (3) là đám chất nhầy nghi là tổ chức mô, cơ, huyết tương hướng Đ - Hưng Yên có KT(8,1 x 1)m, đầu vết cách mép đường 1,6m. Dấu vết (4) là đám vết màu nâu đỏ nghi máu hướng Đ - Hưng Yên, điểm đầu gần nhất cách mép đường 2,4m, điểm cuối trùng với đầu nạn nhân. Dấu vết (5) là xe mô tô BKS: 35F8 - 19yy đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Hưng Yên, đuôi xe quay hướng Đ, trục bánh trước xe cách mép đường 1,5m. Dấu vết (6) là nạn nhân Lê Thị Hải L nằm ngửa, đầu quay hướng Đ, chân quay hướng Hưng Yên, đỉnh đầu cách mép đường 1,9m. Dấu vết (7) là xe ô tô BKS: 30A - 721.xx đang đỗ đầu xe quay hướng Hưng Yên, đuôi xe quay hướng Đ, trục bánh trước bên phải cách mép đường 5,2m. Dấu vết (8) là vết trượt sạt hướng Đ - Hưng Yên, KT(12,3 x 0,14)m, điểm đầu vết cách mép đường 5,7m, điểm cuối vết là vị trí tiếp giáp giữa mặt lăn bánh xe ô tô phía trước bên trái với mặt đường. Dấu vết (9) là dấu vết màu đen nghi là dầu dạng chảy loang KT(45 x 1,2)m, điểm cuối vết ở dưới bình nhiên liệu xe ô tô đầu kéo BKS: 88C - 171.zz. Dấu vết (10) là đám mảnh nhựa, kim loại vỡ KT(32,5 x 1,8)m hướng Đ - Hưng Yên, tâm vết cách mép đường chuẩn 6m. Dấu vết (11) là xe ô tô đầu kéo BKS: 88C-171.zz kéo theo rơ-mooc BKS: 88R - 007.m, đầu xe quay hướng Đồng Văn, đuôi xe quay hướng Hưng Yên.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS: 30A - 721.xx: Nửa bên phải kính chắn gió có vết lõm, nứt rạn kính trên diện (86 x yy)cm hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, tâm vết lõm cách điểm cuối cạnh phía dưới kính chắn gió này là 44cm. Ốp nhựa mặt ca lăng và ba đờ sóc trước bật rời khỏi vị trí ban đầu. Nửa bên trái nắp ca-pô bị đẩy lùi từ trước về sau. Tại vị trí mặt ngoài góc phía dưới bên phải nắp ca-pô tương ứng phía trên cụm đèn pha bên phải bị cong lõm, móp méo kim loại, bong tróc sơn, bề mặt bám dính chất màu xanh dạng nghi sơn trên diện (40x41)cm, hướng từ trước về sau, điểm sâu nhất là 15cm, tại vị trí sâu nhất có vết trượt thùng kim loại in hằn hình chữ U. Cụm đèn pha và xi nhan phía trước bên phải vỡ rời, ốp mê ca nham nhờ trong đó điểm vỡ sâu nhất so với mặt đèn là 13cm, tại vị trí này bám dính chất màu đỏ nghi máu. Cầu trục tương ứng vị trí bánh trước bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, lốp xe trước bên trái bị thủng, mặt ngoài má lốp có vết mài sạt cao su KT(55 x 05)cm, hướng ngược chiều bánh xe tiến. Mặt ngoài cánh cửa trước và sau bên trái có vết mài sạt, bong tróc sơn trên diện (197 x 15)cm. Cạnh trước dưới tấm nhựa phía dưới giàn điều hoà có vết trượt bám dính chất màu đen dạng dầu mỡ trên diện (20x30)cm hướng từ trước về sau.

Xe mô tô 35F8 - 19yy: Toàn bộ phần nhựa đầu xe, thân xe vỡ rời. Đầu xe bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau. Tay lái bên trái bị xô theo hướng từ trên xuống dưới, cạnh trước ngoài tay lái này có vết mài sạt kim loại, trượt xước cao su, kim loại. Chân gương chiếu hậu bên trái có vết mài sạt kim loại. Toàn bộ lồng máy bị chảy dầu bám dính bụi đất trong dầu. Toàn bộ nhôm xích biến dạng, càng xe bên trái bị gãy hở chảy dầu, hướng cong từ sau về trước. Cạnh ngoài, dưới, trước tay xích bên phải có vết trượt bám dính chất màu trắng dạng sơn, ma tít trên diện (20 x 2)cm, hướng từ sau về trước, từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách đất 62cm. Cụm đèn xi nhan phía sau bật rời khỏi chốt định vị để lộ khung kim loại của xe. Nửa phía dưới và hai cạnh của khung này có vết trượt kim loại, sạch bụi, bám dính chất màu trắng bạc dạng bả ma tít trên diện (6 x 2)cm, hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất cách đất 55,5cm. Chấn bùn sau có gắn biển số xe bị gãy rời khỏi chốt định vị, thông xuống phía dưới, biển số bị cong vênh, cạnh trên chấn bùn và mặt ngoài biển số có vết trượt xước nhựa, kim loại, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng sơn, ma tít trên diện (37 x 19)cm hướng từ sau về trước. Toàn bộ trục bánh sau bị gãy theo hướng từ sau về trước, từ phải qua trái. Vành bánh sau bị cong gập hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm gãy các nan hoa khỏi chân. Săm xe bánh sau không còn hơi, lốp xe biến dạng theo vành, có các điểm rách. Má lốp bên trái bánh sau có các vết trượt cao su theo hướng từ mặt lặn vào tâm lốp, tương ứng vị trí vành cong gập. Cạnh sau cùng và cạnh ngoài bên phải ống xả có vết trượt sạch bụi hướng từ sau về trước.

Xe ô tô đầu kéo 88C - 171.zz kéo theo rơ-mooc 88R - 007.m: Cạnh bên trái chấn bùn phía sau bánh trước bên trái bị vỡ, nứt nhựa trên diện (54 x 18)cm. Điểm cuối vết nứt vỡ này tương ứng cạnh trước giá đỡ của chấn bùn có vết trượt bề mặt bám dính chất màu vàng, trắng, nghi sơn, ma tít trên diện (3 x 1,5)cm hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài bên trái bình nhiên liệu có vết lõm, trượt kim loại trên diện (133 x 62)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 35cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/22/TT, ngày 17/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam: Chấn thương sọ não: Sây sạt da, sưng nề vùng đầu. Đập cơ, tụ máu cơ và tổ chức dưới da đầu. Lún vỡ xương hộp sọ, rách màng não cứng, tổ chức não dập nát. Dấu hiệu chấn thương chi: Sây sạt da căng chân trái, gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái. Nạn nhân Lê Thị Hải L tử vong do chấn thương sọ não nặng trên người có chấn thương chi.

Cáo trạng số 54/CT-VKS-DT ngày 10/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2yy Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không đạt ra giải quyết; về vật chứng đã giải quyết xong và tuyên án phí đối với bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 08/3/2022 tại Km 80+800 đường tránh QL38 thuộc địa phận tổ dân phố V, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Trần Văn H có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô con BKS: 30A - 721.xx trong hơi thở có nồng độ cồn (0,809mg/l), không làm chủ tốc độ xe, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô BKS: 35F8 - 19yy do chị Lê Thị Hải L điều khiển đi phía trước cùng chiều, dẫn đến phần đầu xe ô tô của H điều khiển đã va chạm với phía sau xe mô tô của chị L điều khiển. Sau đó do mất lái xe ô tô của H đã đâm vào bình dầu của xe ô tô đầu kéo 88C-171.zz kéo theo rơ moóc 88R-171.zz do anh Nguyễn Văn S điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: chị Lê Thị Hải L tử vong tại chỗ, hai xe ô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ vi phạm Điều 8, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết người đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo cùng gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì thế xét không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân, nay không ai có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử L vật chứng, tài liệu thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, BKS: 35F8 - 19yy, 01 đăng ký xe mô tô 35F8 - 19yy. 01 xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA, BKS: 30A - 721.xx, 01 giấy đăng ký xe ô tô 30A-721.xx, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 30A-721.xx, 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Văn H.01 xe ô tô đầu kéo BKS: 88C - 171.zz kéo theo rơ-mooc BKS: 88R - 007.m, 01 đăng ký xe ô tô đầu kéo 88C-171.zz, 01 đăng ký rơ-mooc 88R-007.m, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo 88C-171.zz, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe rơ-mooc 88R-007.m, 01 bảo hiểm TNDS xe 88C-171.zz. Các tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu. Nay không ai có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Về hình sự:Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Trần Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/8/2022).

Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2.Về án phí hình sự sơ thẩm:Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Thuận